TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 119/2021/HSPT
Ngày: 07 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Viên
Thẩm phán: Bà Lâm Vương Mỹ Linh
Ông Nguyễn Văn Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Biên – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên toà: Ông Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2021/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Lê Ngọc Đăng K, sinh năm 1986 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Ngọc M (SN 1955) và bà Lê Thị Diệu H (SN 1959); vợ: Vũ Thị Thùy T (SN 1989); có 01con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 06/2013/HS-PT ngày 16/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thị Thùy T, sinh năm 1989 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; con ông Vũ Thanh S (SN 1953) và bà Nguyễn Thị U (SN 1953); chồng: Trần Lê Ngọc Đăng K (SN 1986); có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2008/HS-ST ngày 29/02/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên phạt bị cáo Vũ Thị Thùy T 08 (tám) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 250 của Bộ

luật Hình sự 1999; Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2012/HS-ST ngày 22/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm tuyên phạt bị cáo Vũ Thị Thùy T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 21/10/2020, Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T bàn bạc với nhau cùng đi tìm xe máy để trộm cắp. K chở T bằng xe máy Dream, biển số 79K9-3070 đến khu vực quảng trường V, CĐ, phường V. Cả hai thấy xe máy Sirius, màu đen trắng, biển số 79N1-601.12 của anh Đỗ Thanh H' (Sinh năm 1994, trú tại: phường V, thành phố N), K và T dựng xe của mình bên cạnh xe Sirius nói trên. Sau đó cả hai đến ghế đá trong quảng trường ngồi quan sát. Khoảng 20 phút sau, thấy không ai trông giữ xe, K và T đi bộ lại chỗ dựng xe, K dùng dụng cụ phá khóa đã chuẩn bị sẵn, phá khóa xe máy Sirius nói trên rồi điều khiển xe bỏ chạy, còn T cũng điều khiển xe Dream của mình bỏ chạy theo K nhưng bị anh Đỗ Thanh H' bắt giữ giao cho Công an phường Vĩnh Nguyên, còn K chạy thoát.

Sau khi chạy thoát, K mang xe đến Bệnh viện đa khoa huyện Diên Khánh gửi. Sáng ngày 22/10/2020, nghe tin T bị bắt nên K đến Công an phường Vĩnh Nguyên đầu thú và dẫn tổ công tác đến Bệnh viện đa khoa huyện Diên Khánh thu hồi xe máy Sirius, biển số 79N1-601.12.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 474/KL-HĐĐGTS ngày 28/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, kết luận: Xe máy Yamaha Sirius, biển số 79N1-601.12 có giá trị: 6.603.000đ *(Sáu triệu sáu trăm lẻ ba nghìn đồng)*.

Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2021/HS-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K 02 (hai) năm tù; bị cáo Vũ Thị Thùy T 02 (hai) năm tù đều về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/5/2021 và ngày 18/5/2021, bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và bị cáo Vũ Thị Thùy T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung của án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K 02 *(Hai)* năm tù; bị cáo Vũ Thị Thùy T 02 *(Hai)* năm tù là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ, ngày 21/10/2020, tại khu vực quảng trường V, CĐ, phường V, thành phố N, các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T đã trộm cắp 01 xe máy hiệu Sirius, biển số 79N1-601.12, trị giá 6.603.000 đồng của ông Đỗ Thanh H'. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và bị cáo Vũ Thị Thùy T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Mặc dù các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T có nhân thân xấu (Bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai báo thành khẩn; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn (6.603.000 đồng) và đã được thu hồi trả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Cấp sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 02 *(Hai)* năm tù là nghiêm khắc. Do đó có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T. Sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Trần Lê Ngọc Đăng K và Vũ Thị Thùy T,

Xử phạt:

- Trần Lê Ngọc Đăng K 01 *(Một)* năm 01 *(Một)* tháng 15 *(Mười lăm)* ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2020 (Bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt tù).

- Vũ Thị Thùy T 01 *(Một)* năm 01 *(Một)* tháng 15 *(Mười lăm)* ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2020 (Bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt tù).

Tuyên trả tự do ngay cho các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K, Vũ Thị Thùy T tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Các bị cáo Trần Lê Ngọc Đăng K, Vũ Thị Thùy T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND, CA TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Viên